

Số: 2000/STTTT-VP

Hà Tĩnh, ngày 01 tháng 12 năm 2023

V/v trả lời chất vấn tại
Kỳ họp thứ 17 HĐND tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Văn bản số 6594/UBND-TH₆ ngày 22/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 17 HĐND tỉnh khóa XVIII; Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo các nội dung được phân công cụ thể như sau:

Câu 1. Việc thực hiện Đề án chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn. Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp khai thác dịch vụ công trực tuyến đạt chưa cao; việc ứng dụng các phần mềm, phần mềm liên thông đang phụ thuộc các bộ, ngành Trung ương, gây khó khăn cho việc tra cứu, đồng bộ cơ sở dữ liệu trên công dịch vụ công của tỉnh; việc triển khai đô thị thông minh chưa đáp ứng yêu cầu... Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân, giải pháp để đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch, lộ trình đã đề ra.

Trả lời:

1. Thực trạng việc thực hiện Đề án chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn.

- Nguyên nhân:

+ Vấn đề chuyển đổi số là nhiệm vụ chưa có tiền lệ, nhận thức về chuyển đổi số hiện nay còn chưa thống nhất toàn bộ, nhất là đối với người đứng đầu các cấp, các ngành. Đặc biệt là nhận thức về chuyển đổi số theo đặc thù ngành nghề đôi lúc còn chưa cụ thể. Việc chưa xác định được mục tiêu chính và lâu dài để thực hiện chuyển đổi số trong triển khai dẫn đến việc lúng túng, khó khăn trong quá trình thực hiện.

+ Thiếu nhân lực: Hiện nay, các cơ quan đang thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế; trong lúc đó biên chế được giao rất hạn chế, nên hầu hết các cơ quan, sở, ngành đều phải bố trí cán bộ chuyên trách CNTT kiêm nhiệm, điều này dẫn đến việc triển khai chuyển đổi số của các ngành gặp nhiều khó khăn; đặc biệt là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo CDS tỉnh số lượng nhân lực chuyên trách CNTT rất hạn chế về số lượng trong khi khối lượng công việc ngày càng lớn. Bên cạnh đó, việc thu hút, tuyển dụng nhân lực chuyển đổi số của tỉnh chưa có cơ chế hấp dẫn; cơ sở vật chất, môi trường làm việc, trang thiết bị, phần mềm chưa được đầu tư tương xứng cho đội ngũ làm chuyên môn cao và thử nghiệm, giám sát các sản phẩm chuyển đổi số, ATTTM,...;

+ Một số mô hình về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số chưa có căn cứ, hướng dẫn cụ thể cũng như thiếu đồng bộ, thống nhất trên toàn quốc.

+ Các quy định về thực hiện các dự án về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số còn chông chéo, chưa bắt kịp với tốc độ phát triển, dẫn đến triển khai chậm, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

+ Phạm vi chuyển đổi số tổng thể toàn diện trên tất cả các ngành, lĩnh vực; nội dung triển khai chuyển đổi số khó khăn, phức tạp và nhạy cảm; hoạt động kinh tế số, xã hội số liên quan nhiều ngành nghề, lĩnh vực, thuộc nhiều cơ quan, đơn vị; chưa có phương án triển khai điều tra, khảo sát cụ thể trên toàn quốc.

2. Thực trạng về người dân, doanh nghiệp khai thác dịch vụ công trực tuyến đạt chưa cao.

- Nguyên nhân:

+ Chưa lan tỏa được hệ thống nhận thức, niềm tin và động lực chuyển đổi số trong xã hội. Phần lớn người dân và doanh nghiệp chưa tin dùng và chưa có thói quen khai thác Cổng thông tin điện tử, sử dụng các DVC trực tuyến toàn trình (hiện CBCC vẫn đang trực tiếp hỗ trợ việc sử dụng).

+ Người dân ở khu vực nông thôn vẫn thiếu trang thiết bị, kỹ năng và còn lo lắng về vấn đề nguy cơ mất an toàn thông tin khi tham gia vào không gian mạng, còn băn khoăn về hiệu quả giao dịch trực tuyến.

+ Việc đồng bộ dữ liệu giữa Cổng DVC Quốc gia với Cổng DVC TT của tỉnh đối với một số thủ tục hành chính vẫn còn hạn chế dẫn đến số liệu thống kê chưa đồng nhất, còn xảy ra hiện trạng 1 thủ tục hành chính phải nhập trên cả 2 Cổng DVC của cả Quốc gia và của tỉnh mới đảm bảo các chỉ tiêu ngành đề ra. Bên cạnh đó, việc nộp, cập nhật, bổ sung, theo dõi tình trạng hồ sơ trực tuyến Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính còn một số khó khăn; việc thanh toán trực tuyến còn vướng...

3. Thực trạng việc ứng dụng các phần mềm, phần mềm liên thông đang phụ thuộc các bộ, ngành Trung ương, gây khó khăn cho việc tra cứu, đồng bộ cơ sở dữ liệu trên cổng dịch vụ công của tỉnh.

Nguyên nhân: Hiện nay, phần mềm Cổng dịch vụ công của các Bộ, ngành TW đang triển khai theo ngành dọc từ trung ương đến địa phương, tuy nhiên, việc quản lý vận hành do các đơn vị trung ương thực hiện. Mặt khác, hệ thống phần mềm này chưa được doanh nghiệp xây dựng phần mềm của trung ương tổ chức chia sẻ, kết nối liên thông với phần mềm Cổng dịch vụ công của tỉnh. Vì vậy, gây khó khăn cho việc tra cứu, đồng bộ cơ sở dữ liệu đối với các TTHC của ngành dọc trên cổng dịch vụ công của tỉnh.

4. Thực trạng việc triển khai đô thị thông minh chưa đáp ứng yêu cầu.

Nguyên nhân:

- Phát triển đô thị thông minh bền vững là vấn đề lớn, đòi hỏi tầm nhìn dài hạn, cần nhiều nguồn lực để tổ chức triển khai và sự phối hợp tham gia của nhiều ngành, lĩnh vực và của cả cộng đồng xã hội. Phát triển ĐTTM chính là thực hiện chuyển đổi số trong phạm vi, quy mô của đô thị nhưng tập trung vào việc giải

quyết các vấn đề lớn của đô thị bao gồm giao thông, môi trường, năng lượng, xử lý rác thải, bảo đảm an ninh, trật tự đô thị,... Và để đạt được những nội dung này một cách bài bản thì các yếu tố thông minh phải được xác định, tính toán và đưa vào ngay từ khi quy hoạch đô thị, thành phố. Tuy nhiên hiện nay, ở tỉnh ta việc đưa quy hoạch thông minh, đô thị thông minh trong quy hoạch chung của tỉnh còn chưa rõ ràng. Các định hướng, hướng dẫn của Trung ương chưa rõ ràng nên khó khăn trong việc triển khai đô thị thông minh tại các địa phương.

- Hiện việc triển khai Đề án thí điểm mô hình đô thị thông minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 tại UBND thành phố Hà Tĩnh và UBND thị xã Kỳ Anh: Sở Thông tin và Truyền thông đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt đề cương nhiệm vụ, hiện đang chờ phê duyệt. Sau khi UBND tỉnh phê duyệt, trên cơ sở Đề cương nhiệm vụ các địa phương sẽ xác định phạm vi, nội hàm cơ bản của đề án, thuê tư vấn xây dựng đề án đảm bảo nội dung theo các Văn bản số: 2333/BTTTT-CĐSQG ngày 20/6/2023, 3975/UBND-VX₁ ngày 01/8/2023 nêu trên và tham vấn ý kiến của Bộ Thông tin và Truyền thông theo Thông báo số 302/TB-BTTTT ngày 22/12/2022.

5. Giải pháp để đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch, lộ trình về chuyển đổi số đã đề ra trong thời gian tới

- Về môi trường chính sách:

+ Tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025”; triển khai thực hiện Kế hoạch số 525/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh năm 2023; Quyết định số 17/QĐ-UBQGCDŞ ngày 04/4/2023 của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số; Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

+ Hoàn thiện các quy định, quy chế và chính sách tạo môi trường thúc đẩy chuyển đổi số; Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, chuẩn hóa, đơn giản hóa thủ tục hành chính đảm bảo thực chất, hiệu quả; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các chính sách: khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, khai thác dịch vụ công trực tuyến; Chính sách cho Tổ chuyển đổi số cộng đồng; Chương trình, chính sách hỗ trợ cho các mô hình huyện chuyển đổi số... rà soát, hoàn thiện các chiến lược, kế hoạch thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số, bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Về tăng cường nhận thức, phát triển nguồn nhân lực:

+ Tiếp tục tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về chuyển đổi số, chính quyền số, đô thị thông minh và an toàn thông tin mạng cho đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT, lãnh đạo các sở ban ngành, UBND các cấp; nâng cao kỹ năng chuyển đổi số cho cán bộ công chức cấp xã, Tổ Chuyển đổi số cộng đồng các cấp.

+ Tăng cường thu hút nhân lực chuyên đổi số chất lượng cao; chú trọng nâng cao năng lực đào tạo về CNTT tại các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh; thực hiện chuyển đổi số hiệu quả trong hệ thống giáo dục các cấp của tỉnh.

- Về phát triển các nền tảng, và cơ sở dữ liệu:

+ Chỉ đạo xây dựng cơ sở dữ liệu các ngành, kết nối đồng bộ liên thông phục vụ công tác báo cáo thống kê, chỉ đạo điều hành kịp thời, chính xác. Duy trì nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung cấp tỉnh (LGSP), thực hiện liên thông đồng bộ các cơ sở dữ liệu của các ngành, địa phương toàn tỉnh, liên thông đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia. Phát triển các dữ liệu chuyên ngành, xây dựng cổng dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở của tỉnh.

+ Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 đối với 7 nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm, trong đó xác định rõ các lĩnh vực ưu tiên chuyển đổi số bao gồm: Tài nguyên và Môi trường; Công nghiệp, năng lượng; Thương mại; Giao thông vận tải và logistics; Nông nghiệp; Y tế; Giáo dục; Văn hóa và Du lịch; đặc biệt là ưu tiên chuyển đổi số trong các hoạt động phục vụ nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

- Từng bước phát triển kinh tế số, xây dựng đô thị thông minh, hướng đến xã hội số: Tiếp tục tham mưu các nội dung nhằm triển khai chiến lược kinh tế số, xã hội số theo Quyết định số 411/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Triển khai Đề án thí điểm mô hình đô thị thông minh tại thành phố Hà Tĩnh và thị xã Kỳ Anh, từng bước phát triển các nền tảng, dịch vụ đô thị thông minh và trung tâm giám sát, điều hành thông minh cấp huyện; Tham mưu triển khai Chương trình Hỗ trợ Doanh nghiệp Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025 theo Kế hoạch số 388/KH-UBND 20/10/2021 của UBND tỉnh về Phát triển doanh nghiệp công nghệ số, chuyển đổi số trong doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025;...

- Tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số DTI của tỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 5034/UBND-VX₁. ngày 18/9/2023. Rà soát, đánh giá kết quả xây dựng Chính quyền số hàng năm trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; đặc biệt nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện về kết quả thực hiện chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đề nghị các Bộ, ngành trung ương chỉ đạo các doanh nghiệp xây dựng phần mềm Công dịch vụ công của mình hỗ trợ chia sẻ, thực hiện kết nối liên thông với phần mềm Công dịch vụ công tỉnh đảm bảo đồng bộ, thống nhất, phục vụ người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính và tra cứu kết quả trên Công dịch vụ công tỉnh.

- Tranh thủ sự hỗ trợ từ các Tập đoàn, Tổng Công ty đã ký kết với Hà Tĩnh (Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), Tập đoàn Bưu chính, Viễn thông Việt Nam (VNPT), Tập đoàn FPT, Tổng Công ty Mobifone để thúc đẩy chuyển đổi số trên các lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh.

Câu 2. Đề nghị UBND tỉnh cho biết thực trạng về quản lý thông tin trên mạng hiện nay và giải pháp để đảm bảo an toàn thông tin trên môi trường mạng.

Trả lời:

Về vấn đề quản lý nhà nước đối với thông tin trên mạng (mạng internet nói chung) Vấn đề quản lý thông tin trên môi trường mạng được điều chỉnh bởi 04 bộ Luậtⁱ, cụ thể bằng 07 Nghị địnhⁱⁱ và có 3 thông tư hướng dẫnⁱⁱⁱ, và 01 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ^{iv}.

Tuy vậy, quản lý thông tin trên môi trường mạng là một trong những nội dung khá phức tạp vì nhiều yếu tố, không gian internet là không gian rộng lớn toàn cầu các nền tảng thông tin xuyên biên giới, việc quản lý, xử lý thông tin trên môi trường mạng vừa được thực hiện bằng quản lý, xử lý, điều chỉnh đối với các cá nhân, tổ chức trên lãnh thổ Việt Nam vừa phải đấu tranh với các công ty có các nền tảng thông tin xuyên biên giới (như facebook, youtube, tiktok .v.v). Tin giả, phát ngôn gây thù hận, thông tin xấu độc trên mạng còn tồn tại. Những thông tin xấu độc, sai sự thật hoặc bị bóp méo đưa tin với dụng ý xấu, định hướng dư luận sai trái nhằm bôi nhọ uy tín, danh dự của tổ chức, cá nhân...

Hiện có hơn 920 mạng xã hội trong nước đã được cấp phép hoạt động với khoảng 130 triệu tài khoản đăng ký và một số nền tảng mạng xã hội xuyên biên giới như Facebook, Instagram, TikTok, WhatsApp, Twitter và Youtube .v.v. Từ năm 2020 đến nay, Bộ Thông tin và Truyền thông đã thực hiện các yêu cầu chặn, gỡ tài khoản, kênh với số lượng lớn lên tới 700 link/ tuần, tỷ lệ đáp ứng >90%. Đối với Youtube, từ 2018 đến nay đã gỡ 33 kênh, chặn 83.082 video; Từ 2020 đến nay, Tiktok chặn 1.906 link, gỡ 149 tài khoản chủ động chặn 3.586 video; trong 2022, Cục PTT&TTĐT đã xử phạt vi phạm hành chính đối với 16 trường hợp vi phạm quảng cáo xuyên biên giới với tổng số tiền 225 triệu đồng; trong 6 tháng đầu năm 2023, Cục PTT&TTĐT đã xử phạt vi phạm hành chính đối với 06 trường hợp vi phạm QCXBG với tổng số tiền 95 triệu đồng (trong đó có những đại lý quảng cáo lớn nhất Việt Nam như WPP, MMS).

Trong thời gian qua, Sở Thông tin và Truyền thông và Công an tỉnh đã ký kết Quy chế phối hợp trong hoạt động đảm bảo an toàn, an ninh lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; từ năm 2021 đến nay, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Công an tỉnh đã triển khai rà soát, xử lý trên 70 trường hợp vi phạm trên không gian mạng với số tiền hơn 370 triệu đồng. Nhắc nhở, buộc gỡ bỏ thông tin đăng trên hàng trăm tài khoản facebook, zalo vì đưa thông tin sai sự thật, gây dư luận không tốt trong xã hội. Sở Thông tin và Truyền thông đã tiếp nhận và giám định tư pháp đối với 04 vụ việc liên quan đến chống phá nhà nước, vi phạm pháp luật trên không gian mạng do Công an tỉnh và Công an các huyện gửi đến.

Để tiếp tục khắc phục các vấn đề như trên và như ý kiến của cử tri, chúng tôi sẽ tham mưu và triển khai một số nhóm giải pháp sau:

Thứ nhất, nhóm giải pháp về truyền thông nâng cao nhận thức cho người dân khi tham gia tiếp nhận thông tin trên môi trường mạng

- Phối hợp định hướng các cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phản biện, phản bác kịp thời các thông tin bịa đặt, sai trái; tuyên truyền công tác đấu tranh, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm...

- Triển khai Kế hoạch truyền thông nâng cao ý thức người dùng mạng Internet tại với các chuỗi chương trình cụ thể như: Chiến dịch “Tin” truyền đi thông điệp “Không gian ảo, niềm tin thật” - nâng cao khả năng nhận biết và phòng tránh tin giả, tin sai sự thật; Cuộc thi Anti Fake News dành cho học sinh, sinh viên, nhà sáng tạo nội dung, người sử dụng mạng xã hội; các hội thảo, tọa đàm về kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệp phòng chống tin giả, lừa đảo, chiếm đoạt tài sản, chống phá nhà nước.

- Thực hiện các nội dung theo khuyến cáo của Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội đã được Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành để góp phần xây dựng chuẩn mực đạo đức về hành vi, ứng xử; giáo dục ý thức, tạo thói quen tích cực trong các hành vi ứng xử của người dùng trên mạng xã hội.

- Tăng cường tuyên truyền trên các kênh truyền thông để người dân nhận biết được các hành vi lừa đảo trên môi trường mạng của các đối tượng tội phạm công nghệ cao qua các hình thức như quảng cáo về bán hàng đa cấp, cho vay lãi suất cao, giải thưởng, xổ số, các trang cá độ bóng đá trên mạng v.v

Thứ hai, nhóm giải pháp về kỹ thuật

- Triển khai giải pháp rà quét thông tin trên không gian mạng được Cục ATTT, Bộ TT& TT xây dựng, đẩy mạnh phối hợp với các cơ quan chức năng về an toàn thông tin mạng để thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin cũng như xử lý, khắc phục sự cố về an toàn thông tin mạng.

- Chủ động giám sát, phát hiện thông tin xấu độc, sai lệch trên mạng xã hội. Kịp thời phối hợp với các cơ quan chức năng của Bộ Thông tin và Truyền thông để xử lý tránh để các thông tin này được lan tỏa, phát tán trên mạng xã hội.

Thứ ba, nhóm giải pháp về xử lý vi phạm

- Các cơ quan chức năng của tỉnh như Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, các địa phương tăng cường phối hợp, kịp thời xử lý đối với các trường hợp vi phạm về thông tin trên môi trường mạng ở trên địa bàn.

- Đối với các trường hợp không ở trên địa bàn thì phối hợp với các cơ quan chức năng của Bộ Công An, Bộ thông tin và truyền thông để truy vết nguồn gốc phát tán thông tin, xử lý triệt để các đối tượng phát tán thông tin sai sự thật về các vấn đề liên quan đến tỉnh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý hoạt động kinh doanh sim điện thoại di động kích hoạt trước, không thực hiện đăng ký chính chủ theo quy định. Kịp thời ngăn chặn các trường hợp sử dụng sim không đăng ký chính chủ để kết nối internet làm phương tiện thực hiện các hành vi phạm tội trên môi trường mạng.

Thứ tư, nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Tiếp tục nâng cao năng lực bộ máy quản lý về tổ chức bộ máy, về nguồn nhân lực, về cơ sở vật chất và trang thiết bị kỹ thuật công nghệ cao, hiện đại bảo đảm triển khai có hiệu quả các biện pháp quản lý về cả hành chính và kỹ thuật để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các sai phạm theo pháp luật.

- Tăng cường năng lực và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông, về an toàn thông tin. Đảm bảo đội ngũ làm công tác quản lý nhà nước và các lực lượng chức năng đủ năng lực chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh có hiệu quả với mọi âm mưu, hoạt động phạm tội trên không gian mạng.

Câu 3. Thời gian qua, Công an tỉnh đã phá án vụ án một số phóng viên lợi dụng danh nghĩa báo chí để trục lợi, cản trở hoạt động của các doanh nghiệp. Vấn đề này, trước đó ngành Thông tin và Truyền thông có nắm được thông tin không? Hiện Hà Tĩnh còn có nhiều nhà báo, cộng tác viên chưa thực hiện tốt tôn chỉ, mục đích không? Đề nghị UBND tỉnh cho biết giải pháp quản lý trong thời gian tới.

Trả lời:

Nội dung thứ nhất, Thời gian qua, Công an tỉnh đã phá án vụ án một số phóng viên lợi dụng danh nghĩa báo chí để trục lợi, gần đây nhất là ngày 27/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bắt giữ ba đối tượng về tội “Lợi dụng ảnh hưởng đối với người có chức vụ, quyền hạn để trục lợi” theo khoản 2, Điều 366 Bộ luật Hình sự.

Có thể khẳng định trong thời gian qua, phòng Cảnh sát Hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh và phòng chuyên môn của Sở Thông tin và Truyền thông đã thường xuyên phối hợp cung cấp, chia sẻ thông tin với nhau, đặc biệt đã phối hợp xác minh thông tin phản ánh từ người dân, doanh nghiệp liên quan đến một số đối tượng nhận là phóng viên báo chí để làm khó dễ, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn. Các trường hợp trước đó cũng như đối tượng khởi tố vào ngày 27/11/2023 là một trong số các trường hợp nằm trong danh sách trao đổi thông tin giữa phòng Cảnh sát Hình sự Công an tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông.

Nội dung thứ hai, Hiện Hà Tĩnh còn có nhiều nhà báo, cộng tác viên chưa thực hiện tốt tôn chỉ, mục đích không? Đề nghị UBND tỉnh cho biết giải pháp quản lý trong thời gian tới.

Trên địa bàn tỉnh hiện có 10 văn phòng đại diện, 39 phóng viên thường trú của các cơ quan báo chí với 67 phóng viên có thể Nhà báo, hơn 20 cơ sở Tạp chí sử dụng cộng tác viên nhưng chưa đặt Văn phòng đại diện hoặc cử phóng viên thường trú trên địa bàn.

Các VPĐD, PVTT các cơ quan báo chí hoạt động trên địa bàn cơ bản thực hiện đúng các định hướng tuyên truyền và quy định của pháp luật về hoạt động báo chí, phối hợp có hiệu quả với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác tuyên truyền, đặc biệt là tuyên truyền xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, các sự kiện chính trị trọng đại diễn ra trên địa bàn, các lĩnh vực kinh tế - xã hội

nổi bật; phản ánh các vấn đề dư luận quan tâm, góp phần giúp cấp ủy, chính quyền các cấp nắm bắt, giải quyết hiệu quả các vướng mắc phát sinh từ cơ sở.

Tuy vậy, vẫn còn một số trường hợp chưa thực hiện tốt tôn chỉ, mục đích. Chính vì vậy, năm 2022, Sở Thông tin và Truyền thông đã xử phạt 03 trường hợp hoạt động báo chí không đúng tôn chỉ, mục đích ghi trong giấy phép hoạt động báo chí của cơ quan báo chí đang công tác (Tập chí Người cao tuổi, Tập chí Kinh tế và Đồ uống, Tập chí Vận tải ô tô).

Thời gian tới UBND tỉnh triển khai một số giải pháp như sau:

- UBND tỉnh đã giao Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục rà soát, nhắc nhở, xử lý; đối với những trường hợp vướng mắc trong quá trình xác định tôn chỉ, mục đích giữa các bài báo và Giấy phép hoạt động của cơ quan báo chí thì phối hợp với các cơ quan chức năng của Bộ Thông tin và Truyền thông xử lý. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 14-Ctr/TU ngày 04/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kế hoạch số 156-KH/BTGTW, ngày 14/6/2022 của Ban Tuyên giáo Trung ương về “Tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý, chấn chỉnh hoạt động báo, tạp chí, trang thông tin điện tử, mạng xã hội trong giai đoạn hiện nay”, góp phần “Xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại”.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp giữa Sở Thông tin và Truyền thông với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Công an tỉnh, Hội Nhà báo tỉnh trong công tác quản lý nhà nước về báo chí.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về báo chí, trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp; tổ chức kiểm tra, rà soát việc thực hiện tôn chỉ mục đích của các Văn phòng đại diện, phóng viên thường trú và các báo, tạp chí có giới thiệu phóng viên hoạt động trên địa bàn; rà soát, chấn chỉnh việc thực hiện công tác phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí...

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động báo chí, xuất bản, in, phát hành theo Nghị định số 119/2020/NĐ-CP của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản. Xác minh, xử lý thông tin trên mạng xã hội theo Nghị định 15/2020/NĐ-CP. Tập trung xử lý kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo về các thông tin báo chí phản ánh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP3.

GIÁM ĐỐC



Đậu Tùng Lâm

ⁱ Luật Công nghệ thông tin 2006; - Luật An ninh mạng 2018; Luật An toàn thông tin mạng 2015; Luật giao dịch điện tử 2005; Luật giao dịch điện tử 2023 (có hiệu lực từ 01/7/2024).

ⁱⁱ Nghị định số 53/2022/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn Luật An ninh mạng; Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; Nghị định 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 14/2022/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 85/2016/NĐ-CP của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; Nghị định 108/2016/NĐ-CP quy định chi tiết điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng; Nghị định 142/2016/NĐ-CP về ngăn chặn xung đột thông tin trên mạng.

ⁱⁱⁱ Thông tư 09/2014/TT-BTTTT ngày 19/8/2014 quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử và mạng xã hội; Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ TT&TT quy định về điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên toàn quốc; Thông tư 31/2017/TT-BTTTT của Bộ trưởng Bộ TT&TT quy định hoạt động giám sát an toàn hệ thống thông tin.

^{iv} Quyết định 05/2017/QĐ-TTg ban hành quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia.